

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2022/HS-PT

Ngày: 21/03/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng V Thành**.

Các Thẩm phán:

Ông **Mai V Quang**.

Ông **Nguyễn Đăng Phong**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tường Thị Huyền**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hằng**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 901/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Việt V, Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Đức Đ phạm tội “Tổ chức đánh bạc; Đánh bạc” do có kháng cáo của các Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2021/HSST ngày 29 tháng 09 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Các Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Việt V, sinh năm 19Xx tại Hà Nội; Giới tính: Nam.

NĐKHKTT: Tập thể dân phố số 4 Hoè Thị, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Việt M (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Th; Có vợ là Trần Thị Lệ H; Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; Danh bản, chỉ bản số: 127 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 23/3/2021; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/3/2021, tạm giam từ ngày 23/3/2021 đến ngày

05/4/2021 được tại ngoại; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Nguyễn Trọng Ng, sinh năm 19Xx tại Hà Nội; ; Giới tính: Nam.

NĐKNKTT và trú tại: Số 75A Đê La Thành, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Th và con bà Nguyễn Thị Th; Có vợ là Nguyễn Thị N; Có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa; Danh bản, chỉ bản số: 128 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 23/3/2021; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/3/2021 đến ngày 23/3/2021 được tại ngoại; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. Nguyễn Đức Đ, sinh năm 19xx tại Hà Nội; Giới tính: Nam.

NĐKNKTT và trú tại: Thôn Cự Quán, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức D và con bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Trần Thị Trà G; có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 17/9/2009, Công an huyện Hoài Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” và “Gây rối trật tự công cộng”; Bản án số: 107/2015/HSST ngày 03/4/2015 Toà phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 19 tháng 07 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Thời hạn tù bằng thời gian đã tạm giam, từ ngày 11/12/2012 đến ngày 18/7/2014). Ngày 09/6/2015 chấp hành xong toàn bộ Bản án; Danh bản, chỉ bản số: 131 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 23/3/2021; Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 14/3/2021 đến ngày 23/3/2021 được tại ngoại; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Vắng mặt).

Các Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/3/2021, bị cáo **Nguyễn Viết V** ở nhà tại Khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập dùng điện thoại di động gọi và nhắn tin rủ bị cáo Nguyễn Trọng

Nguyễn, Đàm V Tùng, Nguyễn V Tiến, đối tượng Trần Công Pha (Tên gọi khác là Công) đến nhà bị cáo V để đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn, Tùng, Tiến, đối tượng Pha đồng ý. Khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, Pha đến nhà bị cáo V, sau đó các bị cáo Tiến, Tùng, Đ đến thì thấy có bị cáo Nguyễn, Pha, bị cáo Hà Thị Lan (Tên gọi khác là Ly) đang ngồi chơi với chị Trần Thị Lệ Hiệp (Là vợ V). Khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo V lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, bị cáo Tùng lấy kéo cắt 02 quân bài chắn có sẵn ở nhà bị cáo V thành 04 quân vị hình tròn, đường kính khoảng 01 cm, một mặt màu trắng, một mặt màu đỏ để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Các bị cáo V, Nguyễn, Lan, Tiến, Tùng, Đ đánh xóc đĩa tại phòng ngủ nhà bị cáo V. Pha không tham gia mà mượn thẻ thang máy của bị cáo V đi ra ngoài. Khi đánh bạc, bị cáo Ngcầm xóc cái, thống nhất 02 cửa: Cửa chắn là cả 02 hoặc 04 quân vị đều cùng màu trắng hoặc đỏ, cửa lẻ là 01 quân màu đỏ, 03 quân màu trắng hoặc ngược lại. Khi mở bát ra nếu quân vị hiện ra đúng cửa đã đặt thì người làm cái phải trả cho người đánh bạc số tiền tương ứng với số tiền đã đặt và ngược lại. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng phát hiện bắt quả tang các bị cáo V, Nguyễn, Lan, Tiến, Tùng, Đ đang đánh bạc.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc: 73.300.000 đồng (Bảy mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng), 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu xanh, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 25cm đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Bị cáo Nguyễn Viết V sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền này nằm trong số tiền trên chiếu bạc. Bị cáo **Nguyễn Trọng Ngs** sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị cáo Ngthắng được gần 20.000.000 đồng để toàn bộ tiền trên chiếu bạc. Bị cáo Nguyễn Đức Đ sử dụng 30.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua, chỉ còn 8.000.000 đồng để trên chiếu bạc. Bị cáo Nguyễn V Tiến sử dụng 11.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt không rõ thua bao nhiêu tiền, để toàn bộ tiền trên chiếu bạc. Bị cáo Đàm V Tùng sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua, còn 1.200.000 đồng để trong người đã bị thu giữ. Bị cáo Hà Thị Lan sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng được 1.000.000 đồng đều để tiền trên chiếu bạc.

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 21 tháng 7 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo **Nguyễn Viết V** về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc” Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản

1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo **Nguyễn Trọng Ng Nguyễn Đức Đ**, Nguyễn V Tiến, Đàm V Tùng, Hà Thị Lan (Ly) về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2021/HSST ngày 29/09/2021 của Tòa án nhân dân Đan Phượng đã tuyên bố:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm c khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58, Điều 55 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết V** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp, buộc bị cáo Nguyễn Viết V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 14/3/2021 đến ngày 05/4/2021).

Phạt bổ sung bị cáo **Nguyễn Viết V** số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ (Từ ngày 14/3/2021 đến ngày 23/3/2021).

Phạt bổ sung bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức Đ** 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ (Từ ngày 14/3/2021 đến ngày 23/3/2021).

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn V Tiến** 11 (Mười một) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 22 (Hai mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn V Tiến** cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đàm V Tùng** 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đàm V Tùng** cho Ủy ban nhân dân xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

6. Căn cứ vào khoản 1,3 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Hà Thị L** (Tên gọi khác: Ly) 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Hà Thị L** (Tên gọi khác: L) cho Ủy ban nhân dân phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung đối với bị cáo **Hà Thị L** (Tên gọi khác: L) số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 11/10/2021 bị cáo **Nguyễn Viết V** kháng cáo.

Ngày 10 /10 /2021 bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** kháng cáo.

Ngày 12 /10 /2021 bị cáo **Nguyễn Đức Đ** kháng cáo.

Bị cáo **V** xin giảm hình phạt; Các bị cáo **Nguyễn, Đ** xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo **Nguyễn Trọng Ng, Nguyễn Viết V** giữ Nguyên cầu kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt. Các Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Bị cáo thực sự ăn năn hối cải.

Bị cáo **Nguyễn Đức Đ**, cố tình vắng mặt đã triệu tập hợp lệ hai lần mà không có lý do chính đáng, không có căn cứ để hoãn phiên tòa. Các thành viên Hội đồng xét xử, Đại diện viện kiểm sát, các Bị cáo khác đề nghị xét xử bình thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức:

Các Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Bị cáo **Đ** vì nhân thân xấu không có tình tiết mới; Bị cáo **Ngũ** điều kiện cho hưởng án treo; Giảm hình phạt về tội “Tổ chức đánh bạc” cho bị cáo **Nguyễn Viết V** còn 12 tháng tù. Sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức đơn kháng cáo của các Bị cáo nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ, nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của các Bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, số tiền thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở xác định các Bị cáo trong cùng vụ án, Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc. Với hành vi nêu trên của bị cáo **Nguyễn Viết V** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc; Đánh bạc, được Quy định tại khoản 1 Điều 321, điểm c, khoản 1 Điều 322 ; Các bị cáo **Nguyễn Trọng Ng**; **Nguyễn Đức Đ** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Xét yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo:

Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Bị cáo V đã tổ chức đánh bạc, các bị cáo khác đánh bạc, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm chính sách phòng chống các tệ nạn xã hội của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình của từng Bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng Bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi Quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng được Quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo **Ng** đủ điều kiện được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo **Nguyễn Đức Đ** có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Bị cáo **Nguyễn Viết V** phạm hai tội, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp không có tình tiết mới để giảm hình phạt cho bị cáo **V**.

Về tình tiết tăng nặng: Các Bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên cách ly các bị cáo **V; Đ** ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Trọng Ng**.

Cho bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** được hưởng án treo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Viết V; Nguyễn Đức Đ**. Giữ **Ng** Bản án sơ thẩm.

3. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** không phải chịu tiền án phí. Các bị cáo **Nguyễn Viết V; Nguyễn Đức Đ** phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

I.Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Trọng Ng.** Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 82/2021/HSST ngày 29/09/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội về Quyết định hình sự;

II.Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Viết V, Nguyễn Đức Đ.** Giữ NgBản án Hình sự sơ thẩm số: 82/2021/HSST ngày 29/09/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội về Quyết định hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Viết V** phạm tội “ Tổ chức đánh bạc; Đánh bạc, Các bị cáo **Nguyễn Trọng Ng; Nguyễn Đức Đ** phạm tội “ Đánh bạc”.

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm c khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58, Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết V** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp, buộc bị cáo **Nguyễn Viết V** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21(Hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 14/3/2021 đến ngày 05/4/2021).

Phạt bổ sung bị cáo **Nguyễn Viết V** số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức Đ** 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (Từ ngày 14/3/2021 đến ngày 23/3/2021).

3. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Các điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trọng Ng**09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Trọng Ng**cho Ủy ban nhân dân phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo **Ng**thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo **Ng**có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo **Ng**phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo **Nguyễn Trọng Ng**số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

III. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Trọng Ng**không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo **Nguyễn Viết V**; **Nguyễn Đức Đ** mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 21/ 03/2022.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đan Phượng.
- VKSND huyện Đan Phượng;
- TAND huyện Đan Phượng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng.
- UBND các phường Ngọc Khánh, Phương Canh;
- Xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức,
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG V THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Hoài Đức;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- TAND huyện Hoài Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức;
- UBND xã Anh Khánh, huyện Hoài Đức,
- xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng V Thành

